|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN AN LÃO**  **TRƯỜNG THCS TRƯỜNG SƠN**  ------------------------ | **ĐỀ ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II- NĂM HỌC 2022-2023**  **MÔN SINH HỌC 8.**  *Thời gian làm bài 45 phút không kể giao đề* |

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | Biết | | | | | | Thông hiểu | | | | | | Vận dụng thấp | | | | | | Vận dụng cao | | | | | | Tổng | | | | | | |
| TN | | | TL | | | TN | | | TL | | | TN | | | TL | | | TN | | TL | | | | TN | | | | TL | | |
| **Trao đổi chất** | Biết được vai trò của một số VTM | | |  | | |  | | |  | | |  | | |  | | |  | |  | | | |  | | | |  | | |
| 2 | 0,8 | |  |  | |  | |  |  |  | |  |  | |  |  | |  |  |  | |  | | 2 | 0,8 | | |  |  | |
| **Bài tiết** | - Biết được nơi tạo ra nước tiểu đầu,  - Biện pháp bảo vệ hệ bài tiết | | |  | | | - Hiểu được sự thải nước tiểu. | | |  | | |  | | | Vận dụng nêu được các biện pháp khi bị sỏi thận | | |  | | . | | | |  | | | |  | | |
|  | 2 | | 0,8 |  | |  | 2 | 0,8 | | 1 | | 1,0 |  | |  | 1 | | 2,0 |  | |  | | |  | 4 | | 1,6 | | 2 | | 3,0 |
| **Da** | - Biết được biện pháp phòng chống bệnh ngoài da..  -Nhận biết thành phần của da | | |  | | | Hiểu được Cơ sở khoa học của biện pháp bảo vệ da | | |  | | |  | | |  | | |  | |  | | | |  | | | |  | | |
| 2 | | 0,8 |  | |  | 1 | 0,4 | |  | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | | | 3 | | 1,2 | |
| **Thần kinh và giác quan** | -Biết được vị trí tế bào thụ cảm thính giác, thị giác  -Các bộ phận, chức năng của hệ thần kinh. | | |  | | | Hiểu được chức năng của thể thủy tinh. | | | Phân biệt được PXCĐK và PXKĐK | | |  | | |  | | |  | | Vận dụng và giải thích được chức năng của tiểu não | | | |  | | | |  | | |
|  | 4 | | 1,6 |  | |  | 5 | 2,0 | | 1 | | 1,0 |  | |  |  | |  |  | | 1 | 1,0 | | | 6 | | | 2,4 | 1 | | 1,0 |
| **Tổng** | 10 | | 4,0 |  | |  |  |  | |  | |  |  | |  |  | |  |  | |  |  | | | 15 | | | 6,0 | 3 | | 4,0 |
| 40% | | |  | | | 20% | | | 10% | | |  | | | 20% | | |  | | 10% | | | | 60% | | | | 40% | | |

**II. ĐỀ BÀI**

**A.Phần trắc nghiệm (6** điểm)

**1.Tắm rửa là một biện pháp bảo vệ da vì**

A. da sạch tránh được tia tử ngoại.

B. giúp da tạo được nhiều vitamin D, chống bệnh còi xương.

C. da sạch có khả năng diệt tới 85% số vi khuẩn bám trên da.

D. tắm rửa, kì cọ là hình thức xoa bóp

**2. Đi tiểu đúng lúc có tác dụng**

A. hạn chế tác hại của chất độc.

B. hạn chế tác hại của các vi sinh vật.

C. tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình lọc máu được liên tục.

D. tránh cho thận làm việc nhiều, hạn chế khả năng tạo sỏi thận.

**3. Khi bị bỏng nước sôi cần**

A.ngâm ngay vào nước lạnh B. bôi kem đánh răng.

C.sát trùng bằng cồn. D. dùng bông sạch băng lại.

**4. Chức năng của thể thủy tinh là:**

A. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng mạch .

B. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng lưới.

C. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng giác.

D. Điều tiết để ảnh của vật rơi đúng trên màng cứng.

**5. Vai trò của vitamin đối với cơ thể là:**

A. thành phần quan trọng của prôtêin.

B. thành phần cấu trúc của nhiều enzim tham gia phản ứng sinh hóa.

C. cung cấp cho cơ thể một nguồn năng lượng.

D. cung cấp cho cơ thể một nguồn một lượng muối cần thiết.

**6. Tế bào thụ cảm thính giác nằm ở :**

A.Chuỗi xương tai. B. Tai ngoài. C. Tai giữa. D. Cơ quan coocti.

**7. Khi hanh khô, ta thấy những vảy trắng nhỏ bong ra như phấn ở quần áo là do:**

A. Chất thải của tuyến nhờn trên da. B. Tầng sừng bị nhiễm bệnh.

C. Tế bào da hóa sừng và chết. D. Tế bào da chết do bệnh.

**8. Quá trình tạo thành nước tiểu đầu xảy ra ở bộ phận nào sau đây:**

A. Ống dẫn nước tiểu. B. Nang cầu thận. C. Bóng đái. D. Ống thận.

**9.**  **§iÒu khiÓn ho¹t ®éng cña c¸c néi quan nh**ư**­­: tuÇn hoµn, h« hÊp, tiªu hãa,…lµ do**

A. hÖ thÇn kinh vËn ®éng. C. th©n n¬ron.

B. hÖ thÇn kinh sinh dưìng. D. sîi trôc.

**10. Hệ thần kinh gồm :**

A. bộ phận ngoại biên và hạch thần kinh. B.bộ phận trung ương và bộ phận ngoại biên. C.dây thần kinh và tủy sống. D. trung ương thần kinh và dây thần kinh.

**11.Ta có thể nhìn được vật ở xa hoặc ở gần là nhờ :**

A.cơ vận động mắt. B. sự co dãn của lỗ đồng tử

C. sự điều tiết của thể thủy tinh. D. cấu trúc của màng lưới.

**12. Người bị sỏi thận cần hạn chế thức ăn nào d­ưới đây:**

A.Muối khoáng B.Đ­ường C.Vitamin D.N­ước

**13.Các tế bào thụ cảm thị giác nằm ở:**

A. màng cứng của cầu mắt B. màng mạch của cầu mắt

C. màng lư­ới của cầu mắt D. điểm mù trên màng l­ư­ới .

**14.Lư­ợng nư­ớc tiểu cơ thể thải ra ngoài môi tr­ường trong một ngày khoảng :**

A.0.5 lít B.1 lít C.1.5 lít D.2 lít

**15.Bệnh quáng gà cần tăng cường vitamin:**

A.A. B. B. C.C. D. D.

**B.Phần tự luận** (4 điểm)

**Câu 1 :** Sự khác nhau giữa hệ thần kinh sinh dưỡng và hệ thần kinh vận động. Cho VD (1,0 điểm)

**Câu 2** :Bác Tuân có biểu hiện đau bụng dữ dội kèm theo sốt cao và không đi tiểu được đó là hiện tượng gì trong trong quá trình thải nước tiểu?Em tư vấn cho bác Tuân có biện pháp sống khoa học nào để tránh được hiên tượng trên?(2,0 điểm)

**Câu 3** : Vì sao người say rượu thường có biểu hiện chân nam đá chân chiêu? (1,0 điểm)

**ĐÁP ÁN BIỂU ĐIỂM**

1. **Phần trắc nghiệm (6đ).** Mỗi đáp án đúng cho 0,4 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đán | C | D | A | B | B | D | C | B | B | B | C | A | C | A | A |

**B. Phần tự luận (4đ)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **2**   1. điểm) | - Hệ thận kinh vận động điều khiển hoạt động của các cơ vận động (hoạt động có ý thức)  -VD:  - Hệ thần kinh sinh dưỡng điểu khiển hoạt động của các cơ quan sinh dưỡng và sinh sản (hoạt động không có ý thức)  -VD: | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| **3**  ( 2 điểm | - Bác Tuân có hiện tượng đường dẫn nước tiểu bị nghẽn bởi sỏi.  - Bác cần có các thói quen sống khoa học để bảo vệ hệ bài tiêt nước tiểu:  +Khẩu phần ăn uống hợp lý: không ăn quá cay, quá chua, quá mặn  +Không nhịn tiểu  + Uống đủ nước | 0,5  0.5  0.5  0.25  0.25 |
| **4**  (1 điểm) | - Do rượu đã ngăn cản, ức chế sự dẫn truyền xinap giữa các tế bào liên quan đến tiểu não khiến sự phối hợp các hoạt động và giữ thăng bằng của cơ thể bị ảnh hưởng. | 1,0 |